

Con mèo đi Tokyo

hải miên

Lúc ấy tôi mười tám tuổi. Đang ở Tokyo trong một nhà trọ truyền thống Nhật Bản có mười hai phòng và một bà cụ 108 tuổi. Bà cụ hay ngồi cuộn tròn sưởi nắng trước cửa, chải những ngón tay run run lên bộ lông mượt của con mèo nhỏ cũng nằm sưởi nắng và bà kể rất nhiều câu chuyện bằng thứ tiếng Nhật gấp gáp cho con mèo Muớp thuần Việt nghe. Con mèo ấy tôi mang từ một làng quê nước Việt sang, biếu lại bà cụ sau khi bị người mà tôi chủ ý đem tặng từ chối với lý do "không có khả năng duy trì sự sống cho bất kỳ động vật nào ngoài bản thân mình". Lời từ chối món quà khiến tôi hóa quẫn, xách con mèo ủ kỹ trong túi du lịch lang thang khắp Tokyo suốt từ 6 giờ chiều đến quá 11 giờ khuya vào một ngày có tuyết. Ban đầu tôi bước vào hai cửa tiếp tạp hóa với cửa kính đóng mở tự động, lời chào reo vui cảm ứng: "Xin chào quý khách. Cảm ơn quý khách đã đến với cửa hàng chúng tôi" cùng hệ thống máy sưởi ấm áp, gạt bán cho người thu ngân đồng thời là chủ cửa tiệm. Nhận được cái cúi chào đưa tiễn thật thấp lùn thú hai kèm một câu từ chối duyên dáng của người đàn ông trẻ tuổi "Cảm ơn về một ý tưởng kinh doanh tuyệt vời. Nhưng cô thấy đấy, trong cửa hàng chúng tôi không có bán món nào biết kêu và đòi ăn cả", thì tôi không còn nhắm tới các cửa tiệm sáng hộp đèn mà bước vào nữa, mặc dù ở đó lúc nào tôi cũng được hoan nghênh và cảm ơn. Tôi muốn thả con mèo cho nó tự do đi lại và tìm miếng ăn ở thủ đô Tokyo hoặc khắp nước Nhật tùy ý, nhưng tôi không biết tí ti về luật pháp nước này, sợ tái người khi tưởng tượng đến cảnh mình vừa thả con mèo trên hè phố, bước được ba bước thì có một chàng cảnh sát trẻ tuổi đẹp trai chạy theo bảo cô bị phạt mười ngàn yên vì tội bỏ rơi vật nuôi, và giúp cho lại con mèo vào túi. Bỗng chốc tôi như kẻ sống nhờ bóng đêm và các nơi vắng vẻ, hễ thấy góc phố nào hơi tối tăm và khuất nẻo là xách túi nhào tới, thậm chí vào cả một công trường xây dựng ban đêm không người trông coi nhằm bỏ rơi con mèo. Khốn khổ thay con mèo lần đầu tiên xuất ngoại! Nó cũng sợ hãi và hoang mang trước Tokyo như tôi. Dù đã chạy, đã nhảy, đã trốn tôi vẫn không cắt đuôi được khỏi nó. Tôi đi trước, nó lon ton chạy theo sau, xù lông ngược mắt kêu "Mi ao... mi ao". Tiếng nó kêu như khóc. Còn tôi nước mắt đã len tịn cổ nóng hổi. Hai chân đau nhức, bụng đói đến bất cần đời, tôi ngồi bệt xuống hè phố nơi đối diện là khách sạn bốn sao Akasaka Prince. Mặc kệ con mèo, tôi mệt rồi, không đủ sức chạy trốn những tiếng "mi ao... mi ao", dai dẳng của nó nữa. Khi nó bắt kịp tôi và mừng rỡ cọ cọ cái đầu xù trắng tinh hoa tuyết vào bàn tay lạnh giá của mình, tôi đã không thể không bế nó lên và gục đầu vào tấm thân nhỏ của nó mà khóc lặng lẽ, nước mắt tuôn trào.

10 giờ đêm Tokyo, tôi mới nghĩ đến việc đi tìm bữa ăn chiều cho cả người và mèo. Nhưng rồi suýt nữa con mèo cũng phải ôm bụng đói ngủ gật như tôi nếu không có ba đứa bé, má đỏ hồng và mát lạnh như những quả táo chín Trung Hoa đi đâu về ngang qua chỗ chúng tôi ngồi, trong đó có một cậu vừa đi vừa ăn bánh quy và uống sữa đựng trong chiếc phích nhỏ có lẽ do chính tay mẹ cậu đã chuẩn bị cho từ nhà. Cậu bé gọi các bạn cậu ngồi xuống, vuốt ve con mèo nhỏ luôn miệng rên "mi ao mi ao" vì lạnh và đói, tử tế xin phép tôi xem liệu cậu có thể cho con mèo ăn bánh quy và uống sữa được không. Tôi đã cúi đầu thấp như một

người Nhật: "Được chứ, được chứ".

Các cậu bé đi rồi, con mèo đã ngủ cuộn tròn trong túi, tôi đứng dậy xách túi bước đi mà không biết đi đâu, trong lòng mang một nỗi hoảng sợ mới mẻ: sợ những cái biển ghi giá cả hàng hóa, nhất là giá đồ ăn thức uống của đô thị khổng lồ này. Tôi bắt đầu cố nhớ lại một điều đã đọc được đâu trong sách vở, đã rơi rụng đâu đó trong những ngày no đủ ở nhà ba mẹ, rằng con người có thể nhịn đói tối đa bao nhiêu ngày, nhịn khát bao nhiêu ngày. Và mèo nữa, sức nhịn đói, nhịn khát của nó có hơn người chăng?

Cứ đi lang thang như vậy, mỗi chân thì tôi đặt túi ngồi xuống một nơi khô ráo và sạch sẽ bất kỳ, mở cái thú miễn phí ra xem - một cuốn tạp chí kiểu Play boy Nhật Bản dày cỡ hai trăm trang tôi lấy ra khỏi kệ và mang theo từ một tiệm tạp hóa, bắt chước mấy người đàn ông mặc áo vest xám, đầu hói và tay cầm ô đen. Lật hết trang này sang trang khác, nhìn ngắm một cách thờ ơ mỗi một các cô gái Nhật không mặc quần áo và cười rất ngọt ngào, tôi nhận ra một điều: chân mình quá dài và quá thẳng, dài và thẳng đến nhột nhèo, so với những cô gái Nhật đã đủ tự tin đến mức cho chụp ảnh khỏa thân ở nhiều góc độ. Chán chường, tôi lại đứng dậy bước tiếp, trong bàn tay phải còn cầm cuốn tạp chí cuộn tròn, nghĩ là có thể dùng làm vũ khí tự vệ khi lỡ bị tấn công.

Có tiếng giày chạy đuổi theo và tiếng Nhật gấp gáp của một người Tokyo trẻ tuổi gọi với:

- Cô gái, cô gái, chờ tôi với. Tôi yêu cô.

Thật lạ lùng! Tôi đứng lại, không ngoảnh mặt về sau, bình thản chờ người đàn ông bắt kịp mình.

- Cô gái, tôi yêu cô.

- Cảm ơn anh. Nhưng tôi cần ba chục ngàn yên và một chỗ trọ hơn.

Trong cuộc đời mười tám năm đầy những khờ khạo và lỗi lầm be bé của tôi có những câu chuyện khởi đầu nghiêm túc nhưng đến hồi kết thúc như trò đùa, ví dụ chuyện xách con mèo đi Tokyo để tặng một người bạn này chẳng hạn. Còn câu chuyện giữa hai chúng tôi, tôi và Akito, lại bắt đầu bằng câu nói đùa của anh thợ sửa chữa điện tử vừa mới lao đầu ra khỏi một quán rượu Sa kê sau bốn tiếng đồng hồ bù khú cùng đám bạn trẻ nông cuồng của anh ta...

Tôi nhớ rõ thời tiết của Aichi vào buổi sáng đầu tiên tôi thức dậy trên nước Nhật: hệt như một que kem bốc khói! Tiết trời lạnh giá nhưng khô ráo và tinh sạch, chỉ một chú chim nhỏ bằng chiếc lá hót chào bình minh trên cành phong lá đỏ cũng đủ đánh thức cả nhà dậy sớm, ngồi vào bàn có lồng và uống chén trà nóng đầu tiên trong ngày. Nhưng hôm đó, tôi đã bỏ lỡ buổi trà sáng, cú rúc sâu vào đồng chăn dày nặng trĩu, hé mắt nhìn khắp căn phòng nhỏ vuông vắn như một khối rubic làm bằng gỗ nhẹ và giấy bồi điểm những cánh anh đào lất phất. Tôi chờ ai đó đến dỡ đồng chăn mền giúp tôi chui ra và nói cho biết tôi và con mèo của mình cần phải làm gì.

Nhưng cũng như mọi lần, từ khi tôi và nó - con mèo Mướp có xuất thân hèn kém

ở một làng quê nước Việt - song hành cùng nhau, tôi luôn nhận lãnh phần thiệt thòi hơn. Vào lúc tôi đang hoang mang không biết mình ở đâu, phải làm gì thì nó đã nằm uấn người sưởi nắng trước thềm nhà Akito, gù gù với những cái vuốt ve và nhiều câu chuyện Nhật Bản nối tiếp của bà cụ 108 tuổi.

- Con mèo đã dậy sớm hơn cô và may mắn được tôi giới thiệu cho một chỗ tốt rồi.

Anh ta đẩy cánh cửa lùa thật nhẹ bước vào, tươi tỉnh thông báo thay cho lời chào ngượng ngịu, theo sau anh ta là từng chùm tia nắng rực rỡ khiến tôi chói mắt. Tuy vậy tôi vẫn nhận ra Akito còn quá trẻ với đôi môi đỏ thắm và đôi hàng lông mày xanh đen, ánh lên sức sống. Không giấu được vẻ lo lắng, tôi lí nhí:

- Còn tôi thì sao?

- Không phải tối qua cô bảo cô cần ba chục ngàn yên và một chỗ trọ sao? - Akito cười hồn nhiên, tiếng cười của một chàng trai trong lòng không vương bận ngày mai và có một quá khứ thật nhẹ nhàng - Tôi đùa đấy. Khoảng mười lăm phút nữa tôi sẽ đưa cô đi chào bố mẹ tôi, chủ của nhà trọ Hana này. Tôi ngồi chờ ở đây được chứ? Nhà vệ sinh ở cuối hành lang, rẽ trái. Tôi có để sẵn nước ấm và khăn mặt, bàn chải đánh răng cho cô trong ấy, mọi thứ tôi mới chạy ra tiệm tạp hóa tậu về, không phải xài chung đâu. Yên tâm.

Khi tôi có một khuôn mặt sạch sẽ ửng hồng, cái miệng thơm tho và đầu tóc đen nhánh, gọn ghẽ, tất cả được bọc trong chiếc mũ len màu trắng tuyết có kết hoa anh đào do Akito mới cho mượn, tôi líu ríu theo chân Akito đi chào bố mẹ anh ta, ông chủ nhà trọ tốt bụng đã cho chúng tôi ngủ nhờ đêm qua mà không cần gấp để hỏi liệu tôi có đủ tiền trả cho họ hay không? Đi gần đến cửa phòng khách, đột nhiên Akito quay lại hỏi:

- Tối tháng Mười sang năm tôi được hai mốt tuổi đấy. Tôi đoán cô còn trẻ hơn, tôi đúng chứ?

Sau cuộc gặp gỡ và trò chuyện ngắn với bố mẹ Akito, tôi mới biết mình đang ở một nơi cách Tokyo hàng trăm cây số - ở Aichi, một tỉnh phía nam nước Nhật - chìm giữa chập chùng đồi núi với các vật ruộng nhỏ và vô số những cây hồng trợ khắc cành nâu sai oằn quả chín. Đọc thấy ánh nhìn bơ vơ trong mắt tôi, Akito trấn an:

- Đừng lo, Sao, đừng lo. ở nước tôi ngày nay, chỉ có khoảng cách giữa con người với con người mới đáng kể thôi. Từ đây lên Tokyo chỉ mất bốn mươi lăm phút đi tàu siêu tốc thôi mà. Hôm qua chúng ta về đây, cô đâu có cảm giác gì về khoảng cách địa lý, phải không?

Đi ngang nơi bà cố 108 tuổi của Akito đang ngồi ngủ gật trong nắng và con mèo khê gù gù "mi ao, mi ao...", tôi dừng lại, véo tai nó ba cái. Trông nó hoàn toàn hài lòng với cuộc sống hiện tại. Với nó thì Nhật Bản hay Việt Nam có quan trọng gì, miễn ở bất cứ đâu có cơm và cá cùng một bàn tay người ve vuốt...

Ôm sang phòng tôi một đống những áo len, măng tô, găng tay và tất chân, thấy đều dày sụ nặng nề và có màu đen thanh lịch mượn của mẹ mình, Akito hớn hỏ:

- Đi cùng tôi, Sao. Chúng ta đi làm đẹp cây rừng chuẩn bị cho chúng đón Noel đi. Đám thanh niên đang chờ ngoài sân tòa thị chính.

Tôi rầu rĩ ngược nhìn Akito, mắt hoe hoe sắp khóc:

- Akito, anh có muốn biết về những vấn đề của tôi không? Tôi đâu có ý định ở lại đây ăn bám mãi trong nhà anh như con mèo Mướp của tôi. Tôi muốn trở về Việt Nam càng nhanh chóng càng tốt. Nhưng tôi không có tiền mua vé máy bay và cũng không biết làm gì để ra tiền cả.

Akito nghệt mặt ra xong lại tươi tỉnh lên ngay:

- Đi với chúng tôi, nhanh lên nào, vui lên nữa. Làm công việc này được trả tiền đấy.

ở tòa thị chính, đám thanh niên đang tung bùng nhảy múa theo nhịp trống trong tay các cô gái trẻ măng. Mỗi người được phát năm mươi dải băng màu tươi sáng rực rỡ để thắt ngang năm mươi thân cây rừng, chuẩn bị cho chúng đón Noel và Tết dương lịch. Tôi khê kéo áo Akito:

- Làm ơn nói giúp với họ là tôi muốn nhận nhiều hơn. Hai trăm cái cũng được, tôi giỏi leo núi lắm.

Akito cười rạng rỡ, khoe đôi hàm răng trắng bóng bốc khói như đang cắn một que kem sữa mát lạnh:

- Năm nào tôi cũng phải nhảy như chuột túi mới hoàn thành công việc của mình đấy. Làm đẹp cho năm mươi cây rừng trong một ngày, không tệ lắm đâu.

Tôi không hiểu Akito nói "không tệ lắm đâu" là nói về hiệu quả công việc hay số tiền sẽ được trả. Tôi chỉ mong mau mau có đủ tiền mua vé máy bay thôi.

Rốt cuộc tôi cũng thuyết phục được Akito và Akito thuyết phục được tổ trưởng cho tôi nhận 100 dải ruy băng. Xui xẻo, tổ của tôi được phân công ở một khu vực mãi gần đỉnh núi với sườn dốc dựng đứng. Hôm ấy trời không có tuyết, nhưng chỉ nắng ấm được một lúc lại lác đác đổ mưa. Cuối cùng, Akito là người đã cột được 100 dải ruy băng cho cây rừng và dìu tôi như còng xuống chân núi. Tôi thật sự xấu hổ cảm thấy mình giống như một bịch gạo 50 kg có đôi chân đau buốt hơn là một cô gái 18 tuổi từng giặt chũm quán quân ở cự ly chạy 100 mét nữ.

- Sao ôm chặt lấy tôi đi, đừng ngại. Tôi đổ dốc đây.

Chiếc mô-tô cũ kỹ của Akito lao ầm ầm xuống con dốc dài không dứt trong buổi hoàng hôn nhọ mặt người. Một vòng tay tôi không đủ ôm hết Akito vì cả hai mặt quá nhiều áo lạnh.

Tôi đẩy trả lại Akito chiếc phong bì dày mà không cần biết trong đó có bao nhiêu yên. Tận đáy lòng, tôi chỉ muốn nói với Akito một lời xin lỗi vì hôm qua đã làm khổ cậu nhiều quá.

- Anh đừng cố ép tôi phải nhận nữa, tôi biết hết rồi. Tôi rất vui vì đã góp phần làm đẹp cho cây rừng Aichi. Một kỷ niệm đẹp và khác thường trong đời tôi.

Có thể Akito cho đó là những lời xã giao. Nhưng không đúng đâu. Tôi đã nhớ mãi về buổi lao động công ích hôm ấy như nhớ về một người bạn Nhật đã chạy đuổi theo tôi trong đêm Tokyo có tuyết để gào lên "Cô gái, tôi yêu cô" và tôi đã thật lòng đáp lại "Cảm ơn anh. Tôi cần ba chục ngàn yên và một chỗ trọ hơn".

Mặc dù Akito và gia đình cậu ấy có nhã ý tặng tôi chiếc vé máy bay nhưng tôi không dám nhận. Cuối cùng, tôi trở thành cô hầu phòng trong khu nhà trọ của ba mẹ Akito, thay cho cô hầu phòng vừa lấy chồng và theo anh ta đến Osaka.

Công việc vất vả, nhưng không chiếm hết thời gian trong ngày của tôi, vì tôi thường xuyên nhận được sự giúp đỡ của Akito và chính mẹ cậu ấy. Cụ cố 108 tuổi cũng là một bà cụ thật tốt bụng. Từ khi có tôi ở lại trong nhà, bà siêng đi sinh hoạt tổ người già hẳn lên. Hầu như sáng nào bà cũng dậy sớm đi công viên, nơi gặp gỡ của các cụ và bao giờ khi về, bà cũng mang cho tôi những thông tin có ích. "Hôm nay nhà Yosuke Watanabe gặt lúa đầy. Họ rất cần một người như cháu". "Suốt cả tuần sau, nhà Chieko Yamazaki sẽ đi nhổ củ cải ở thung lũng, tôi đã hỏi giúp cho cháu rồi. Họ vui mừng lắm". Rồi nhà Shinichi Okubo cần người giúp thu hoạch những quả hồng đã chín đỏ ối trên cây trong vườn, đóng vào thùng giấy để chở lên bán ở chợ Aichi. Riêng với nhà Okubo, tôi đã cùng với bà chủ vườn áp tải hàng lên tận chợ thị trấn và dỡ ra đúng bán rao, vì hôm trước ông chủ leo cây hái hồng bị ngã trật chân, không đi lại được. Trùm kín mít trong mớ đồ len dạ, chỉ hở ra khuôn mặt tròn da nâu khỏe mạnh với đôi mắt đen hai mí, tôi cất giọng rao lanh lảnh, gây náo động một góc chợ Nhật Bản vốn chỉ quen lặng lẽ mua bán, trao đổi. Và thật may mắn, chúng tôi là người bán xong trước nhất trong dãy hàng hồng, trở về nhà còn kịp bữa cơm trưa. Bà Shinichi đã hết lời khen ngợi tôi với mẹ của Akito, bà cố bắt chước điệu bộ, giọng rao của tôi để cho mẹ của Akito để hình dung và họ ôm nhau cười nghiêng ngả. Bà cụ cố dù lằng tai vẫn cứ nghe lọt câu chuyện để cười lên một tràng ha hả hết sức trẻ trung, khiến con mèo Mướp hoảng sợ nhảy vọt lên chóp lò sưởi đứng nghi ngại nhìn xuống. Dẫu biết họ cười mình một cách thân ái, tôi vẫn cứ ngượng. Quả thật lúc ấy tôi không hiểu tập quán của người Nhật khi bán hàng ở chợ nên mới làm náo động một dãy hàng hồng như vậy, chứ không phải ham bán hàng đến mức lấy mình ra thu hút sự hiếu kỳ của khách hàng. Nhưng cuối cùng, tôi cũng rất vui vì bà Shinichi trước khi chào tạm biệt đã đưa cho tôi một phong bì dày, tiền thưởng nhiều hơn tiền công, mong ước giá như mùa hồng năm nào cũng có tôi ở đây để giúp bà đi hái và bán hồng, thay cho ông chồng vụng về và lảm lì như một con gấu lớn của bà.

* * *

Chúng tôi trở lại Tokyo khi tiết trời đã ấm áp hơn, tuyết không còn rơi nữa những mỗi hơi thở đều bốc khói như sương. Lần này trong chiếc túi du lịch không phải là một con mèo Mướp nằm run lập cập mà là một chiếc áo măng tô do mẹ của Akito cho mượn phòng khi trở về, đêm xuống lạnh hơn. Akito đưa tôi đến con đường chạy ngang qua khách sạn Akasaka Prince, nơi lần đầu tiên chúng tôi gặp mặt và nói với nhau những câu hết sức điên rồ. Akito có nhắc lại cảnh tượng đêm hôm đó, tôi cười vui vẻ khi nhớ lại bộ dạng thảm hại của mình và con mèo Mướp cùng vẻ dễ thương của cậu bé có chiếc bình sữa.

Akito đã khéo léo chọn cho cả hai một chỗ nghỉ chân tuyệt vời trong đêm Tokyo. Ngồi thoải mái trên thành cầu vượt dành cho người đi bộ, hẹp chỉ đủ cho hai người tránh nhau, chúng tôi duỗi song song hai đôi chân thon dài khỏe mạnh bó trong chiếc quần jean xanh. Phía đối diện - ở thành cầu bên kia - có ba cô gái trẻ

mặc đồng phục nữ sinh trung học nói mãi không ngừng về một nam ca sĩ Nhật Bản mới nổi, về giọng ca, điệu nhảy và dáng vẻ dễ thương của anh ta. Rồi cũng hào hứng như vậy, các cô lôi trong cặp sách ra những lọ mỹ phẩm bé xíu mà mê chăm chú nhuộm tóc cho nhau, theo từng mảng nhỏ với nhiều màu đối chọi. Akito hếch mũi bảo:

- Tôi không mở mắt nổi trước màu tóc nhuộm và không ngửi nổi mùi thuốc nhuộm của các cô gái Nhật thân yêu. Đó là lý do vì sao đêm hôm đó tôi chạy đuổi theo mái tóc đen nhánh của Sao và hét lên hoảng hốt như một tên mất trí "Cô gái, cô gái, tôi yêu cô".

Thật khó để đoán được Akito đang đùa hay đang nghiêm túc, vì giọng anh ta rất thực nhưng vẻ mặt lại hếch lên như trẻ con.

Nhuộm tóc cho nhau và trang điểm lại xong xuôi đẹp đẽ, ba cô gái đứng dậy kéo nhau chạy lúp xúp xuống khu shopping phía bên kia đầu cầu vượt. Đột nhiên sự vắng mặt của ba cô gái lạ khiến chúng tôi mất tự nhiên, câu chuyện thường rơi vào im lặng và nhìn nhau ngượng ngùng, nụ cười cũng ngượng ngùng.

- Nhanh quá. Từ mai chúng tôi đã phải nhớ nhung rồi.

Tôi nói đùa để che giấu nỗi ngậm ngùi:

- Nhưng con Mướp đâu có về Việt Nam.

Tôi cũng không hiểu vì sao đôi bàn tay chúng tôi đang thọc sâu trong túi áo lại có thể nằm gọn trong lòng bàn tay nhau. Một sự ấm áp lan tỏa khắp cơ thể khiến má tôi trở nên nóng rực với những cảm giác tôi chưa từng trải qua trong đời nhưng tôi biết người ta có thể gọi tên - sự rung động. Lần đầu tiên trong đời tôi nắm tay một người con trai lớn như mình, mà trong đầu thì muôn vàn ý nghĩ và cảm giác hỗn loạn quay cuồng. Nhìn sang Akito, tôi thấy vẻ mặt cậu vô cùng căng thẳng, cậu cú mở to mắt nhìn đăm đăm về phía trước, cả phút không chớp. Tôi băn khoăn:

- Akito này, vậy hôn nhau thì như thế nào? Bằng năm hay mười lần cái nắm tay?

Akito nhìn tôi bối rối và hoang mang:

- Tôi cũng không biết, tôi chưa từng...

Một nụ hôn thì bằng gấp năm hay gấp mười lần một cái nắm tay? Tôi không biết nữa. Đó mãi mãi là một bí mật dù chúng tôi đã hôn nhau và muốn được lặp lại thật nhiều lần.

Trong bầu trời đầy ánh đèn và sao nhấp nháy, không khí mát lạnh như một miếng kem dâu của đêm Tokyo, trên chiếc cầu vượt dành cho người đi bộ, tôi nghe tiếng mình hỏi khê:

- Thế trên cả hôn nhau là cái gì? Và bằng gấp bao nhiêu lần một nụ hôn?

Akito không trả lời, chỉ im lặng áp mấy ngón tay nhỏ nhắn của tôi lên gò má ấm rực của cậu. Nhìn vào mắt Akito, tôi hiểu rằng cũng như tôi, cậu không biết và hơn cả thế, tôi nhận ra cậu sợ hãi run rẩy như thể sắp khóc...

* * *

Chiếc xe Toyota do Akito cầm lái đã chạy được một quãng đường xa lắm rồi, tôi ngoái đầu nhìn lại thấy bố Akito đưa chiếc khăn quàng cổ lên vẫy vẫy, mẹ Akito lấy bàn tay chùi nước mắt và bà cụ 108 tuổi ẵm xốc nách con mèo Mướp giờ cao quá đầu gối bệt dưới lề đường, cả hai đều nhìn theo tôi. Sợ mình khóc, tôi vội quay lên, áp chặt gói quà mềm mại và to lớn của mẹ Akito vào ngực. Trong gói quà này là chiếc kimono của mẹ Akito thời bà còn trẻ, bà đã mặc nó trong buổi lễ trưởng thành năm hai mươi tuổi. Để kỷ niệm, tôi tặng lại bà bộ áo dài duy nhất tôi mang theo, nhưng khi bà ướm lên người, cả hai chúng tôi đều cười vì vóc người bà dù thanh mảnh vẫn cao lớn hơn tôi nhiều. Ngắm bộ áo thật lâu, bà nói với tôi nhưng mắt hướng về Akito, rằng bà ao ước khi có con dâu, thì con dâu bà cũng nhỏ nhắn, xinh xắn để có thể mặc vừa bộ áo dài này, như tôi vậy.

* * *

Trước khi tôi đặt chân vào cửa phòng cách ly, Akito đưa tôi một gói quà với giấy gói và nơ rất đẹp nhưng bọc hơi méo mó và không sắc cạnh, ngượng ngùng bảo: "Tôi cứ nghĩ mình sẽ làm cho nó thật đặc biệt, thật khác với mọi gói quà thông thường do các cô bán hàng gói. Nhưng... tôi vụng về quá". Akito còn bắt tôi hứa, chỉ được mở khi đã về đến Việt Nam. Tôi gật lia gật lia để rồi sau đó, vừa tìm được ghế của mình trên máy bay, chưa kịp thắt dây an toàn, mười ngón tay tôi đã hối hả mở tung gói quà, tìm đập muốn bể lồng ngực.

Gài một cách cẩn thận bên ngoài món quà vẫn còn nằm trong một lớp giấy bọc nữa, là tấm thiệp tạm biệt truyền thống của Nhật với nét chữ nắn nót của Akito: "*Koibitoyo (*)! Cho tôi được gọi bạn như vậy nhé, vì chúng ta đã hôn nhau...*"

Sài Gòn, 10.2001

(*) Koibitoyo (phiên âm tiếng Nhật): người yêu dấu.
